

Số: /KH-UBND

Phú Bình, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Phú Bình giai đoạn 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 80-QĐ/ĐU ngày 17/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thành lập Ban Chỉ đạo về phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và đề án 06 xã Phú Bình năm 2025;

Căn cứ Quyết định 7761/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Phú Bình về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Ủy ban nhân dân xã Phú Bình xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Phú Bình giai đoạn 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương và Kế hoạch số 268-KH/TU ngày 25/6/2025 và Chương trình 07/CTr-BCĐ ngày 25/7/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên.

- Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và phát huy trách nhiệm của người

đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn thể nhân dân về vai trò, tầm quan trọng, thúc đẩy các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển bền vững trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển hạ tầng số, xây dựng chính quyền số tại xã, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành và chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; chính quyền giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Thống nhất và đồng bộ: Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành và hành động thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến xã, xóm/khu dân cư trong triển khai các nhiệm vụ.

- Thực chất và hiệu quả: Tập trung vào các giải pháp cụ thể, mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của bộ máy chính quyền, tối ưu hóa nguồn lực, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phù hợp với nguồn lực địa phương: Kế hoạch được xây dựng có tính khả thi, phù hợp với điều kiện, năng lực và nguồn lực thực tế của xã Phú Bình, ưu tiên triển khai các nhiệm vụ trọng tâm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số một cách đồng bộ, kịp thời, toàn diện, lấy việc bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị làm mục tiêu xuyên suốt và cao nhất, đồng thời đáp ứng yêu cầu cấp bách của việc cải cách tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm bộ máy các cấp vận hành thông suốt, liên thông, hiệu quả, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thiện các nền tảng dùng chung, chuẩn hóa và kết nối các cơ sở dữ liệu quan trọng, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn triển khai các năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình, một phần, theo hướng thống nhất đồng bộ trên toàn quốc.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh từ ngày 01/7/2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử.

- 100% các sự kiện văn hóa của xã được truyền thông số trên mạng xã hội Facebook, trang thông tin điện tử *phubinh.thainguyen.gov.vn* và trên hệ thống truyền thanh cơ sở.

- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Đảng ủy, UBND xã được cài đặt phần mềm phòng chống virus, mã độc.

- Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...) của các phòng, ban thuộc UBND xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

- Khuyến khích người dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, bảo quản nông sản.

- Tập trung các giải pháp trọng tâm nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn đang cản trở tiến trình chuyển đổi số, bảo đảm điều kiện vận hành thông suốt, không gián đoạn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc quy định về trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan nhà nước, ban, ngành, đoàn thể trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh.

- Triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi, Kế hoạch số 268-KH/TU ngày 25/6/2025 và Chương trình 07/CTr-BCĐ ngày 25/7/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên, thông qua các hình thức đa dạng (họp, tập huấn, tài liệu, bản tin nội bộ, kênh thông tin của xã).

- Triển khai thực hiện quy định, chính sách nhằm khuyến khích cán bộ, công chức năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương.

- Lòng ghép các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện và bộ tiêu chí đánh giá được cấp có thẩm quyền ban hành; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả.

- Phát động các phong trào thi đua tại các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và trên toàn địa bàn xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất lao động. Phát động phong trào “học tập số”: xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch phát động phong trào “học tập số” trên các nền tảng số, nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, phát huy hiệu quả kênh truyền thông, hệ thống đài truyền thanh, qua nền tảng Trang thông tin điện tử, mạng xã hội Zalo, Facebook... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.

2. Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế và quy trình, tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Chủ động nghiên cứu và tham gia đóng góp ý kiến đối với các văn bản, chính sách khi được các cơ quan cấp trên đề nghị góp ý kiến. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc xã phù hợp quy định của trung ương và của tỉnh, có tính đến đặc thù của xã để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Rà soát quy trình nội bộ: thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ nhằm đáp ứng quy định của Luật Giao dịch điện tử, cho phép sử dụng giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy trong giải quyết thủ tục hành chính tại xã.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính: đẩy mạnh rà soát thủ tục hành chính, tham mưu cấp có thẩm quyền tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của xã, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

- Số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ: từng bước hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp và hoạt động công vụ tại xã đúng với tiến độ, hướng dẫn của các cấp.

3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS

- Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các giải pháp phát triển các ứng dụng công nghệ số trong ngành, lĩnh vực, gắn với công tác quản lý nhà nước của xã bảo đảm theo hướng đi tắt, đón đầu.

- Đảm bảo an toàn hệ thống thông tin: thực hiện rà soát, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của xã theo quy định; triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức hoặc khi có thay đổi. Nhiệm vụ này cần được thực hiện thường xuyên và cập nhật hằng năm.

- Thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và các ngành, lĩnh vực (như hệ thống quản lý văn bản, hệ thống thông tin giải quyết TTHC, hệ thống hộ tịch điện tử...) để đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

- Thực hiện quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ cho cán bộ, công chức xã trên các hệ thống thông tin. Đảm bảo chữ ký số chuyên dùng công vụ có giá trị pháp lý tương đương chữ ký số theo Luật Giao dịch điện tử năm 2023. Nhiệm vụ này cần được thực hiện và duy trì hằng năm.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Rà soát, đảm bảo các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực KHCCN, ĐMST, CDS làm việc tại xã, đặc biệt là các vị trí chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Tổ chức hoặc tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, thành viên các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng trong thực tiễn (giáo dục STEM); kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo trong các trường học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Mầm Non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trên địa bàn xã

- Xây dựng, triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển Chính quyền số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; triển khai bộ đánh giá; định kỳ đo lường, công khai

kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc ra quyết định hành chính kịp thời, chính xác, đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan Đảng, UB MTTQ Việt Nam xã, Công an xã và các đơn vị phòng ban để đảm bảo liên thông, đồng bộ trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

- Phổ biến, ứng dụng các nền tảng số đảm bảo an toàn, tiện ích và phổ cập các dịch vụ số thiết yếu cho người dân; Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản.

- Xây dựng “văn hóa số cộng đồng”, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục, phát huy bản sắc văn hóa, văn minh trên môi trường số; thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số.

- Tăng cường phối hợp, giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng đến các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên toàn địa bàn xã .

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp và cộng đồng

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông 5G thực hiện kết nối số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển theo cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 mà nền tảng là công nghệ số.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và các ngân hàng thương mại triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, cá nhân, nhất là người đứng đầu

các cơ quan, đơn vị hoàn thành các nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân trên địa bàn xã.

- Khuyến khích cán bộ quản lý và giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới công tác quản lý, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, tăng cường thiết kế bài giảng điện tử, bài tập điện tử để học sinh tự kiểm tra, tự đánh giá, tự học tại nhà. Tham mưu UBND xã đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, máy tính kết nối internet phục vụ việc học và nhu cầu thực hành, tra cứu thông tin của giáo viên, học sinh các trường học trực thuộc UBND xã quản lý.

- Tham mưu phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số theo các nội dung kế hoạch bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của trung ương, tỉnh và xã; phối hợp khai thác nền tảng số dùng chung.

- Nắm bắt kịp thời các chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ngành chức năng có liên quan để triển khai hiệu quả các nội dung về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Định kỳ 06 tháng báo cáo với UBND xã về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Là đầu mối chính về an toàn hệ thống thông tin, kết nối và chia sẻ dữ liệu; Thực hiện quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ cho cán bộ, công chức xã trên các hệ thống thông tin; đảm bảo các điều kiện để kết nối, liên thông các hệ thống thông tin (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống phòng họp không giấy...) phục vụ hoạt động của UBND xã và các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công: Duy trì hệ thống máy tính, đường truyền internet, phần mềm, và các thiết bị công nghệ thông tin cần thiết để vận hành thông suốt các dịch vụ trực tuyến; Tham mưu các giải pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính và số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ; đẩy mạnh rà soát TTHC, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của xã, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

3. Phòng Kinh tế

- Triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã; bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương, lồng ghép các nguồn kinh phí và nguồn xã hội hóa để triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND xã rà soát, bố trí ngân sách cho phát triển KHCN, ĐMST, CDS.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì và phối hợp cùng các phòng, ban, đơn vị liên quan cung cấp dịch

vụ công trực tuyến. Trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử, đính kèm văn bản kết quả giải quyết TTHC có ký số trên hệ thống dịch vụ công để hoàn thành việc giải quyết TTHC theo quy định. Xây dựng các quy trình xử lý TTHC điện tử trên phần mềm một cửa điện tử.

- Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực tại UBND xã theo đúng quy định, góp phần vào xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung.

- Khuyến khích người dân không nộp hồ sơ giấy, ưu tiên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với Công an xã hướng dẫn người dân làm CCCD gắn chíp, tài khoản định danh điện tử. Thực hiện tiếp nhận và giải quyết các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06.

- Hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng VneID, thanh toán điện tử, định danh điện tử, sổ sức khỏe điện tử, bảo hiểm xã hội số ...

5. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội rà soát, tham mưu phê duyệt cấp độ an toàn thông tin hệ thống. Xây dựng và triển khai thực hiện thường xuyên, hàng năm các phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức hoặc khi có thay đổi. Nhiệm vụ này cần được thực hiện thường xuyên và cập nhật thường xuyên.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và các ngành, lĩnh vực; triển khai hỗ trợ cài đặt VNeID và khuyến khích mở tài khoản ngân hàng số. Nghiên cứu xây dựng công cụ cảnh báo sớm vi phạm pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và các ngành, lĩnh vực; tổ chức thực hiện công tác thông tin, truyền thanh trên các nền tảng đúng quy định.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức đoàn thể, các trường học, trạm y tế trên địa bàn xã

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và các ngành, lĩnh vực tại đơn vị mình và các tổ chức, đoàn thể có liên quan.

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan, các nhà trường triển khai tuyên truyền, vận động, phát động phong trào "Học tập số", "Ngày hội toàn dân học tập số", các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng số cho cán bộ, viên chức, học sinh, hội viên và nhân dân trên địa bàn xã.

8. Các xóm trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia chuyển đổi số: dùng dịch vụ công trực tuyến, CCCD gắn chip, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt...

- Phối hợp UBND xã và các tổ chức đoàn thể trong việc hỗ trợ người dân thực hành các kỹ năng số cơ bản.

- Tổ chức, duy trì và tạo điều kiện cho Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả.

- Phối hợp Công an xã trong việc rà soát, cập nhật, “làm sạch” dữ liệu dân cư; tuyên truyền vận động người dân làm Căn cước gắn chip, đăng ký định danh điện tử.

- Đôn đốc hộ dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến khi có phát sinh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách xã (chi cho hoạt động khoa học - công nghệ, phát triển chuyển đổi số...) và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Phú Bình về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Phú Bình giai đoạn 2025 - 2026, yêu cầu các phòng, ban và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khi cần sửa đổi, bổ sung các đơn vị chủ động báo cáo, đề xuất để UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Tạ Viết Thuật